

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**
(cấp lần đầu: ngày 07 tháng 4 năm 2022)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ
Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu
tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Công văn số 476-CV/TU ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Ban Thường
vụ Tỉnh ủy về việc chủ trương đầu tư Dự án Thủy điện Đắk Mi 1B;*

*Căn cứ Văn bản đề nghị thực hiện dự án ngày 26 tháng 02 năm 2022 của
Công ty cổ phần thủy điện Đắk Krin và hồ sơ kèm theo;*

*Theo Báo cáo số 70/BC-SKHĐT ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Sở Kế hoạch
và Đầu tư.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư với
nội dung như sau:

1. Thông tin về nhà đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐẮK KRIN

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100517850, do Phòng Đăng ký
kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 11 tháng 9
năm 2009; đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 07 tháng 01 năm 2022.

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Kon Liêm, xã Xốp, huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum.

2. Tên dự án đầu tư: THỦY ĐIỆN ĐẮK MI 1B.

3. Mục tiêu dự án: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện.

4. Quy mô dự án:

- Công suất thiết kế: 06 MW; Điện lượng trung bình năm (Eo) 21,28 triệu Kwh.

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện.
- Diện tích mặt đất sử dụng: 39,46 ha. Trong đó: diện tích đất thu hồi vĩnh viễn 37,58 ha; diện tích đất thu hồi tạm thời 1,88 ha.

5. Tổng vốn đầu tư của dự án: 215.650.000.000 đồng (*Hai trăm mười lăm tỷ, sáu trăm năm mươi triệu đồng*), trong đó:

- Vốn chủ sở hữu: 64.700.000.000 đồng, chiếm tỉ lệ 30% tổng mức đầu tư, góp bằng tiền mặt, tiến độ góp vốn từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2025.
- Vốn vay: 150.950.000.000 đồng, chiếm tỉ lệ 70% tổng mức đầu tư, tiến độ vay vốn từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2025.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm, kể từ ngày được nhà nước quyết định giao đất, cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.

8. Tiến độ thực hiện dự án: từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2025. Trong đó:

- Tiến độ hoàn thành các thủ tục đầu tư để được bàn giao mặt bằng: từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2023;
- Tiến độ khởi công, xây dựng các hạng mục công trình: từ tháng 01/2024 đến tháng 11/2025;
- Tiến độ hoàn thành dự án đưa vào sử dụng/hoạt động: từ tháng 12/2025.

9. Công nghệ áp dụng: Dự án sử dụng công nghệ Tuabin Kaplan trực đứng không thuộc danh mục công nghệ hạn chế hoặc cấm chuyển giao.

10. Các chỉ tiêu quy hoạch: Theo phê duyệt bổ sung quy hoạch thủy điện nhỏ toàn quốc trên địa bàn tỉnh Kon Tum tại Quyết định số 1953/QĐ-BCT ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Bộ Công thương.

11. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, rừng, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

2. Trong giai đoạn tiếp theo của dự án, đề nghị Công ty cổ phần thủy điện Đăk Krin lưu ý các nội dung sau:

- Triển khai hoàn thiện các thủ tục pháp lý để thực hiện đầu tư dự án theo đúng quy định hiện hành và ý kiến của Bộ Công Thương tại Quyết định số 1953/QĐ-BCT ngày 24 tháng 7 năm 2020 và các văn bản khác có liên quan;
- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương thực hiện đầu tư dự án theo đúng thông số công trình đã được phê duyệt, không ảnh hưởng thêm diện tích đất, kiểm tra, thống kê đầy đủ diện tích đất sản xuất, tài sản của hộ dân (*nếu có*) bị ảnh hưởng đến cao trình MNLTĐ để thực hiện bồi thường bảo đảm theo đúng quy định và thực hiện đầy đủ các thủ tục để làm cơ sở triển

khai dự án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; kiểm tra, rà soát, đánh giá kỹ và thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của dự án đối với môi trường - xã hội; không làm ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng nước phía hạ lưu, các công trình hạ tầng kỹ thuật hiện có trong khu vực dự án. Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 04-05:2012/BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quy định tại Mục 8.3.1. Xác định ranh giới ngập do hồ chứa nước gây ra để chọn cao trình tương ứng mực nước lũ thiết kế (*theo cấp công trình*) để xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định canh, định cư (*nếu có*) và phù hợp với phong tục tập quán của Nhân dân, tham vấn ý kiến của người dân trước khi thực hiện dự án, đảm bảo không làm mất tính ổn định cuộc sống. Chịu trách nhiệm đến việc ảnh hưởng gián tiếp do dự án gây ra và tuân thủ dòng chảy tối thiểu vùng hạ du, nhất là sau mỗi mùa mưa bão gây ra.

- Bố trí đảm bảo nguồn vốn và nhân sự có năng lực, kinh nghiệm để thực hiện đầu tư dự án “Thủy điện Đắk Mi 1B” theo đúng tiến độ.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện đầu tư dự án, đề nghị Công ty cổ phần thủy điện Đắk Krin thực hiện đúng các quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện, vận hành khai thác công trình thủy điện và các quy định của pháp luật khác có liên quan; không được làm ảnh hưởng đến diện tích rừng tự nhiên hiện có chưa được Thủ tướng Chính phủ cho phép và thực hiện nghiêm Luật Lâm nghiệp 2017 và các quy định có liên quan.

4. Nhà đầu tư thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 43 Luật Đầu tư năm 2020.

5. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm có hiệu lực của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan và Công ty cổ phần thủy điện Đắk Krin có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty cổ phần thủy điện Đắk Krin một bản; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như khoản 3 Điều 3;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Công thương; Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- UBND huyện Đắk Glei;
- Cục Hải quan Gia Lai-Kon Tum;
- Cục Thuế tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.TK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn